

Số: 671/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 21 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 564/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Ông Hoàng Quang D, sinh năm 1984

Địa chỉ Thường trú: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

-Bà Trần Thị Anh Th, sinh năm 1990

Địa chỉ Thường trú: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên hệ: Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ông Hoàng Quang D và bà Trần Thị Anh Th cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông D và bà Th có địa chỉ Thường trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 140/2012, quyển số 01/2012, do Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/8/2012 thì ông Hoàng Quang D và bà Trần Thị Anh Th là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của ông D và bà Th thì trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Mặc dù hai bên đã cố gắng hòa giải nhưng các mâu thuẫn phát sinh ngày càng nhiều và không hòa giải được. Hai bên sống ly thân hơn 02 năm. Nay nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn và không thể tiếp tục cuộc sống chung nên ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống riêng.

[4] Về con chung: Ông D và bà Th có ba con chung tên: Hoàng Hương G, sinh ngày 13/01/2013, Hoàng Quang Trung H, sinh ngày 29/5/2015, Hoàng Ngọc L, sinh ngày 4/8/2017. Hai bên thỏa thuận bà Trần Thị Anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc

trẻ Hoàng Hương G; ông Hoàng Quang D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ Hoàng Quang Trung H và Hoàng Ngọc L. Không bên nào có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, việc ông D và bà Th tự nguyện thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là phù hợp nguyện vọng của con và không trái quy định của pháp luật, nên được công nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Hoàng Quang D và bà Trần Thị Anh Th mỗi người chịu $\frac{1}{2}$.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Quang D và bà Trần Thị Anh Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao trẻ Hoàng Hương G, sinh ngày 13/01/2013 cho bà Trần Thị Anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi trẻ Hoàng Hương G cho ông Hoàng Quang D do bà Trần Thị Anh Th chưa có yêu cầu.

Giao trẻ Hoàng Quang Trung H, sinh ngày 29/5/2015 và Hoàng Ngọc L, sinh ngày 04/8/2017 cho ông Hoàng Quang D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi trẻ Hoàng Quang Trung H và Hoàng Ngọc L cho bà Trần Thị Anh Th do ông Hoàng Quang D chưa có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Hoàng Quang D và bà Trần Thị Anh Th mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ được căn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà đương sự đã nộp theo biên lai số AA/2021/0031596 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND Phường x, Q. y;
- Lưu hồ sơ.

Trương Lê Diễm Thúy